

QUYẾT ĐỊNH

Về việc Phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án “**Đầu tư xây dựng mở rộng trường THCS xã Phù Chẩn, thị xã Từ Sơn (nay là phường Phù Chẩn, Thành phố Từ Sơn)**”

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC NINH

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 17/11/2020;

Căn cứ Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Theo đề nghị của Sở Tài nguyên và Môi trường.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án: “**Đầu tư xây dựng mở rộng trường THCS xã Phù Chẩn, thị xã Từ Sơn (nay là phường Phù Chẩn, Thành phố Từ Sơn)**” (sau đây gọi là Dự án) của UBND phường Phù Chẩn (sau đây gọi là Chủ Dự án) thực hiện tại phường Phù Chẩn, thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh với các nội dung, yêu cầu về bảo vệ môi trường ban hành kèm theo Quyết định này.

Điều 2. Chủ Dự án có trách nhiệm thực hiện quy định tại Điều 37 Luật Bảo vệ môi trường và Điều 27 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Thủ trưởng các cơ quan: Văn phòng UBND tỉnh; các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Kế hoạch và Đầu tư; UBND thành phố Từ Sơn; UBND phường Phù Chẩn và các cơ quan, đơn vị liên quan căn cứ Quyết định thi hành./

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- TTHCC tỉnh;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, NN.TN.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Đào Quang Khải

PHỤ LỤC
CÁC NỘI DUNG, YÊU CẦU VỀ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG CỦA DỰ ÁN
“ĐẦU TƯ XÂY DỰNG MỞ RỘNG TRƯỜNG THCS XÃ PHÙ CHẮN, THỊ XÃ
XÃ TỪ SƠN (NAY LÀ PHƯỜNG PHÙ CHẮN, THÀNH PHỐ TỪ SƠN)”
(Kèm theo Quyết định số: 583/QĐ - UBND ngày 08 tháng 12 năm 2023
của UBND tỉnh Bắc Ninh)

1. Thông tin về dự án:

1.1. Thông tin chung:

- Tên dự án: Đầu tư xây dựng mở rộng trường THCS xã Phù Chấn, thị xã Từ Sơn (nay là phường Phù Chấn, thành phố Từ Sơn).
- Chủ dự án đầu tư: UBND phường Phù Chấn.
- Địa điểm thực hiện: Phường Phù Chấn, thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh.

1.2. Phạm vi, quy mô, công suất:

Đầu tư xây dựng mở rộng trường THCS Phù Chấn trên khu đất diện tích khoảng 6.095 m²; gồm một số hạng mục: 01 khối nhà lớp học 02 tầng, 01 nhà đa năng, các hạng mục phụ trợ và hệ thống hạ tầng kỹ thuật ngoài nhà.

1.3. Quy trình hoạt động của dự án:

Học sinh, giáo viên đến trường → Học tập, hoạt động trong trường → Giờ ra chơi → Học tập, hoạt động trong trường → Ra về.

1.4. Các hạng mục công trình của dự án:

- Giải phóng mặt bằng, san nền;
- Xây dựng các hạng mục công trình: khối lớp học và nhà đa năng; Cùng các hạng mục phụ trợ như nhà thường trực, sân, vườn, cổng, tường rào, san nền,...

1.5. Các yếu tố nhạy cảm về môi trường:

Dự án có chuyển đổi mục đích trồng lúa 02 vụ, thuộc dự án có yếu tố nhạy cảm về môi trường quy định tại Điểm c, Khoản 1, Điều 28 Luật Bảo vệ môi trường.

2. Hạng mục công trình và hoạt động của dự án đầu tư có khả năng tác động xấu đến môi trường:

- Giai đoạn thi công:

+ Tác động của nước thải gồm nước thải sinh hoạt của cán bộ, công nhân trên công trường, nước thải xây dựng phát sinh từ hoạt động xây dựng và vệ sinh máy móc trên công trường thi công.

+ Tác động của bụi, khí thải phát sinh từ các hoạt động đào đắp và lưu giữ vật liệu, từ hoạt động của máy móc thiết bị thi công trên công trường, vận chuyển, bốc dỡ nguyên vật liệu, khí thải của hoạt động hàn, sơn, đổ bê tông công trình.

+ Tác động của chất thải rắn thông thường, chất thải nguy hại gồm chất thải rắn sinh hoạt, chất thải rắn xây dựng và chất thải nguy hại phát sinh từ hoạt động thi công, hoạt động sinh hoạt, bảo dưỡng, sửa chữa, thay thế phương tiện, máy móc trên công trường.

+ Tác động của tiếng ồn, độ rung phát sinh từ hoạt động của các phương tiện giao thông vận tải và máy móc thi công trên công trường, các phương tiện vận chuyển nguyên vật liệu.

- Giai đoạn hoạt động:

+ Nước thải sinh hoạt phát sinh từ hoạt động của cán bộ công nhân viên, giáo viên, học sinh

+ Bụi, khí thải phát sinh từ các hoạt động của phương tiện giao thông ra vào khu vực dự án.

+ Chất thải rắn thông thường, chất thải nguy hại phát sinh từ hoạt động sinh hoạt của cán bộ công nhân viên, giáo viên, học sinh trong khu vực dự án.

+ Tác động của tiếng ồn, độ rung phát sinh từ các hoạt động của phương tiện giao thông ra vào khu vực dự án.

3. Dự báo các tác động môi trường chính, chất thải phát sinh theo các giai đoạn của dự án đầu tư:

3.1. Nước thải:

- Giai đoạn thi công:

+ Nước thải phát sinh từ hoạt động sinh hoạt của các cán bộ, công nhân trên công trường với lưu lượng khoảng $03\text{m}^3/\text{ngày}$; thành phần chủ yếu là các chất rắn lơ lửng (SS), các hợp chất hữu cơ (BOD/COD), các chất dinh dưỡng (N, P) và các vi sinh gây bệnh.

+ Nước thải xây dựng: Nước thải xây dựng phát sinh từ hoạt động vệ sinh máy móc, thiết bị, rửa nguyên liệu và dưỡng hộ bê tông với lưu lượng khoảng $0,78-1,5\text{ m}^3/\text{ngày}$. Thành phần chủ yếu là chất rắn lơ lửng, váng dầu mỡ.

- Giai đoạn vận hành:

+ Nước thải sinh hoạt: Nước thải phát sinh từ hoạt động sinh hoạt của CBCNV, học sinh với lưu lượng khoảng $6,4\text{ m}^3/\text{ngày}$. Thành phần chủ yếu là các chất rắn lơ lửng (SS), các hợp chất hữu cơ (BOD/COD), các chất dinh dưỡng (N, P) và các vi sinh gây bệnh.

+ Nước mưa chảy tràn trên mặt bằng của dự án là $0,023\text{ (m}^3/\text{s)}$. Thành phần chủ yếu là các hợp chất hữu cơ (BOD/COD) và các chất dinh dưỡng (N, P)...

3.2. Bụi, khí thải:

- Giai đoạn thi công: Bụi, khí thải phát sinh từ hoạt động đào đắp và lưu giữ vật liệu, máy móc, thiết bị thi công các hạng mục công trình của Dự án, vận chuyển bốc dỡ nguyên vật liệu, hàn, sơn, đổ bê tông... Thành phần chủ yếu gồm: Bụi, CO, NO_x, SO₂, VOCs...

- Giai đoạn vận hành: Phát sinh từ các phương tiện giao thông, từ hoạt động của hệ thống điều hoà và mùi hôi phát sinh từ các điểm tập kết chất thải rắn sinh hoạt; hệ thống xử lý nước thải.

3.3. Chất thải rắn thông thường, chất thải nguy hại:

3.3.1. Chất thải rắn thông thường

- Giai đoạn thi công:

+ Chất thải rắn sinh hoạt: Phát sinh từ hoạt động sinh hoạt của công nhân lao động phục vụ Dự án với khối lượng khoảng $40\text{kg}/\text{ngày}/\text{công trường thi}$

công. Thành phần loại chất thải này gồm loại chứa nhiều chất hữu cơ, dễ phân hủy (thức ăn thừa) và các loại khó phân hủy như vỏ hộp thải, nilon, giấy, chai lọ nhựa và thủy tinh,....

+ Chất thải rắn xây dựng: gạch đá vụn, cặn vữa, bê tông thừa,... với khối lượng khoảng 85 kg/ngày.

- Giai đoạn vận hành:

+ Chất thải rắn sinh hoạt: Phát sinh chủ yếu chất thải rắn sinh hoạt của CBCNV và học sinh của Trường với khối lượng khoảng 85 kg/ngày. Thành phần chủ yếu gồm: thức ăn dư thừa, giấy nilon, kim loại, nhựa, bao bì, chai lọ...

3.3.2. Chất thải nguy hại

- Giai đoạn thi công: gồm bóng đèn huỳnh quang thải, giẻ lau, găng tay dính dầu, dầu thải, đầu mẫu que hàn thải, bả sơn tường thải, thùng đựng sơn thải... với khối lượng khoảng 350 kg trong quá trình xây dựng thi công dự án.

- Giai đoạn hoạt động: phát sinh từ quá trình hoạt động của nhà trường với khối lượng khoảng 40 kg/năm, gồm: Bóng đèn huỳnh quang hỏng 5 kg/năm; Giẻ lau dính thành phần nguy hại 10 kg/năm; Dầu bôi trơn tổng hợp thải 5 kg/năm; Hộp đựng hóa chất thải 10 kg/năm; Mực in thải 10 kg/năm.

3.4. Tiếng ồn:

- Giai đoạn thi công: Phát sinh từ các phương tiện giao thông vận tải và máy móc thi công (máy đào, máy xúc, xe trộn bê tông, xe lu, xe ủi, máy nghiền...)

- Giai đoạn vận hành: Phát sinh từ các hoạt động của phương tiện giao thông ra vào khu vực dự án.

4. Các công trình và biện pháp bảo vệ môi trường của dự án đầu tư:

4.1. Các công trình và biện pháp thu gom, xử lý nước thải:

- Giai đoạn thi công:

+ Nước thải sinh hoạt: Toàn bộ nước thải sinh hoạt phát sinh từ hoạt động của công nhân tại công trường thi công được thu gom vào 01 cụm nhà vệ sinh lưu động 03 buồng. Định kỳ hợp đồng với đơn vị đủ chức năng thu gom, vận chuyển và xử lý theo quy định.

+ Nước thải xây dựng: bố trí các hố thu nước để xử lý cặn và bùn; không thải nước thải xây dựng trực tiếp vào nguồn tiếp nhận khu vực. Thường xuyên kiểm tra, nạo vét, khơi thông không để phế thải xây dựng xâm nhập vào đường thoát nước gây tắc nghẽn. Tần suất kiểm tra và nạo vét được quy định tùy theo tiến độ và mức độ thi công.

- Giai đoạn vận hành:

+ Nước mưa chảy tràn: thu gom và thoát vào hệ thống thoát nước mưa chung của khu vực thực hiện dự án.

+ Nước thải sinh hoạt: được xử lý sơ bộ qua bể tự hoại 03 ngăn sau đó dẫn vào hệ thống xử lý nước thải tập trung của thành phố.



4.2. Các công trình và biện pháp thu gom, xử lý khí thải:

- Giai đoạn thi công:

+ Lập kế hoạch xây dựng và nhân lực hợp lý để tránh trùng chéo giữa các quy trình thực hiện, áp dụng phương pháp xây dựng hiện đại, các phương tiện thi công tiên tiến, cơ giới hoá và tối ưu hoá quy trình xây dựng.

+ Tiến hành thi công dứt điểm từng công đoạn, từng hạng mục công trình; thực hiện tốt công tác quản lý xây dựng và giám sát thi công trên công trường. Các khu vực nền đất đào đắp xong tới đâu được lu lèn đảm bảo độ cứng theo thiết kế ngay tới đó để tránh phát sinh bụi.

+ Có kho chứa vật liệu xây dựng (xi măng, sắt, thép...) để bảo quản và hạn chế phát tán bụi. Bãi chứa vật liệu tạm thời là đất, cát hoặc phế thải có thể tích trên 20m³ sẽ được quay bằng vải bạt theo ít nhất 3 phía.

+ Che chắn những khu vực phát sinh bụi và thường xuyên tưới nước đường giao thông nội bộ, các khu vực bị xáo trộn trong quá trình xây dựng trong phạm vi dự án định kỳ 02 lần/ngày.

+ Không tập trung các thiết bị thi công cơ giới hoạt động cùng một lúc, tại một vị trí để hạn chế lượng khí thải phát tán gây ô nhiễm cục bộ.

+ Sử dụng các máy móc thi công đã được kiểm định đúng quy định và bảo dưỡng thường xuyên.

+ Các xe dùng để vận chuyển nguyên vật liệu như đất, cát, xà bần... phải có bạt che phủ chắc chắn trong quá trình chuyên chở để giảm thiểu rơi vãi vật liệu trên đường.

+ Khi vận chuyển nguyên vật liệu trên đường hạn chế sử dụng còi xe vào các giờ nhạy cảm như sáng sớm, trưa, chiều tối và không được chạy với tốc độ nhanh gây ảnh hưởng đến dân cư xung quanh.

- Giai đoạn vận hành: Thực hiện các giải pháp trồng cây xanh tạo cảnh quan cho khu vực dự án, đồng thời góp phần bảo vệ môi trường. Các thùng chứa chất thải của các khu vực phải có nắp đậy, không để rác tồn đọng quá lâu để tránh bốc mùi. Thường xuyên quét dọn khu vực dự án sạch sẽ.

Yêu cầu về bảo vệ môi trường: Thực hiện các biện pháp giảm thiểu tác động của bụi, khí thải phát sinh bởi Dự án trong giai đoạn thi công xây dựng và vận hành; đáp ứng các điều kiện về vệ sinh môi trường, QCVN 05:2013/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng không khí xung quanh, QCVN 06:2009/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về một số chất độc hại trong không khí xung quanh.

4.3. Các công trình, biện pháp quản lý chất thải rắn, chất thải nguy hại:

4.3.1. Công trình, biện pháp thu gom, lưu giữ, quản lý, xử lý chất thải rắn thông thường:

- Giai đoạn thi công:

+ Đối với chất thải xây dựng: Thu gom, phân loại và bố trí bãi chứa tạm thời gần khu vực thi công và hợp đồng chuyển giao cho đơn vị có chức năng thu gom, vận chuyển và xử lý theo quy định.

+ Đối với chất thải rắn sinh hoạt: Bố trí các thùng rác đặt tại khu vực lán trại công nhân để thu gom và phân loại toàn bộ lượng chất thải này. Bố trí khu

vực lưu trữ chất thải tạm thời và hợp đồng chuyên giao cho đơn vị có chức năng thu gom, vận chuyển và xử lý theo quy định.

- Giai đoạn vận hành:

+ Đối với chất thải rắn sinh hoạt: Nhà trường sẽ bố trí khu lưu giữ có diện tích 05 m² để tập kết chất thải rắn sinh hoạt để thu gom và ký hợp đồng với đơn vị có chức năng để vận chuyển, xử lý.

+ Đối với bùn thải từ hệ thống bể tự hoại sẽ định kỳ thuê đơn vị cung cấp dịch vụ vệ sinh thông hút, tần suất trung bình 06 tháng/lần.

Yêu cầu về bảo vệ môi trường: Thu gom, xử lý chất thải rắn thông thường phát sinh trong quá trình thực hiện Dự án đảm bảo các yêu cầu về an toàn và vệ sinh môi trường theo quy định tại Luật Bảo vệ môi trường năm 2020 và Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường và Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT của Bộ Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường.

4.3.2. Công trình, biện pháp thu gom, lưu giữ, quản lý, xử lý chất thải nguy hại:

- Giai đoạn thi công: Thu gom, phân loại và bố trí khu vực lưu trữ chất thải tạm thời và hợp đồng chuyên giao cho đơn vị có chức năng thu gom, vận chuyển và xử lý theo quy định.

- Giai đoạn vận hành: Thu gom, phân loại và bố trí khu vực lưu trữ chất thải nguy hại và hợp đồng chuyên giao cho đơn vị có chức năng thu gom, vận chuyển và xử lý theo quy định.

Yêu cầu về bảo vệ môi trường: Thu gom, xử lý chất thải nguy hại phát sinh trong quá trình thực hiện Dự án đảm bảo các yêu cầu về an toàn và vệ sinh môi trường theo quy định tại Luật Bảo vệ môi trường năm 2020; Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường và Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT của Bộ Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường.

4.4. Biện pháp giảm thiểu tác động do tiếng ồn:

- Giai đoạn thi công:

+ Lên kế hoạch điều động phương tiện vận chuyển hợp lý nhằm hạn chế tiếng ồn cộng hưởng vào thời gian cao điểm các phương tiện giao thông đi lại trong ngày hay vào thời gian nghỉ ngơi của người dân.

+ Quy định tốc độ xe ra vào công trình, vận hành máy móc đúng thông số kỹ thuật đã quy định.

+ Trang bị cho công nhân đầy đủ các thiết bị phòng chống tiếng ồn, chống bụi và mũ bảo hiểm khi làm việc, các thiết bị này đảm bảo chất lượng tốt, đầy đủ cho người lao động.

Biện pháp kiểm soát mức rung từ hoạt động thi công: sử dụng vật liệu phi kim loại; thay thế nguyên lý làm việc khí nén bằng thủy khí; thay đổi chế độ tải làm việc,...; cân bằng máy, lắp các bộ tắt chấn động lực,...; Trong quá trình xây dựng, đối với những hạng mục công trình nằm cạnh công trình khác sẽ có các



biện pháp đào hào, đổ cát xung quanh khu vực đóng cọc để hạn chế sự lan truyền chấn động.

- Giai đoạn vận hành:

+ Giảm thiểu tiếng ồn bằng biện pháp trồng cây xanh xung quanh.

+ Thường xuyên theo dõi vào bảo dưỡng máy móc thiết bị để máy móc hoạt động tốt

Yêu cầu về bảo vệ môi trường: Tuân thủ QCVN 26:2010/BTNMT – Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về tiếng ồn và các quy chuẩn môi trường hiện hành khác có liên quan, đảm bảo các điều kiện an toàn, vệ sinh môi trường trong quá trình vận hành Dự án.

5. Chương trình quản lý và giám sát môi trường của chủ dự án

Theo điều 97, điều 98 của Nghị định 08/2022/NĐ-CP ngày 10/1/2022 về việc Quy định chi tiết một số điều của Luật bảo vệ môi trường, dự án không thuộc đối tượng phải thực hiện quan trắc môi trường định kỳ./.